

BỘ Y TẾ  
VỤ Y HỌC CỔ TRUYỀN

**Cây  
hoa  
Cây  
thuốc**



NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC

**BỘ Y TẾ**  
**VỤ Y HỌC CỔ TRUYỀN**

**CÂY HOA**  
**CÂY THUỐC**



*(Tái bản lần thứ 5 có sửa chữa)*

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

**NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC**

**HÀ NỘI – 2005**

Download Ebook Tại: <https://downloadsachmienphi.com>

## PHẦN CÂY THUỐC

*Chủ biên:*

TTƯT. LY. ĐSCK<sub>II</sub>. Nguyễn Đức Đoàn

*Tham gia biên soạn:*

ĐSCK<sub>I</sub>. Lê Thị Cảnh Khuê

BSCK<sub>I</sub>. Tô Văn Nại

LY. Nguyễn Đình Cẩm

## PHẦN XOA BÓP - DAY ẤN

[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

*Tham gia biên soạn:*

[Download Sách Hay | Đọc Sách Online](#)

BSCK<sub>II</sub>. Phạm Hưng Cung

BSCK<sub>I</sub>. Tô Văn Nại

BSCK<sub>I</sub>. Nguyễn Thị Thành

BSCK<sub>I</sub>. Nguyễn Thị Ninh

BSCK<sub>II</sub>. Phạm Đình Hoà

*Hiệu đính:*

TTƯT. LY. ĐSCK<sub>II</sub>. Nguyễn Đức Đoàn

BSCK<sub>II</sub>. Tô Văn Sáng

## CÙNG BẠN ĐỌC

(Tái bản lần thứ 5)

Cuốn sách "Hướng dẫn sử dụng cây thuốc gia đình - xoa bóp - day ấn tự chữa bệnh tại cộng đồng" ra đời đến nay đã qua 4 lần tái bản.

Cuốn sách ngày càng được đông đảo cán bộ và nhân dân tìm đọc và đã trở thành nhu cầu cần thiết đối với cộng đồng.

Tiếp thu ý kiến góp ý về nội dung cuốn sách và thể theo yêu cầu của các địa phương cùng đông đảo bạn đọc, Vụ Y học cổ truyền và Nhà xuất bản Y học tiếp tục cho tái bản lần thứ 5. Trong lần tái bản này chúng tôi in cuốn sách thành một bộ gồm 4 cuốn có nội dung riêng biệt, với tên gọi mới:

1. Cây hoa cây thuốc.

2. Cây rau cây thuốc.

3. Cây quả cây thuốc.

4. Xoa bóp - Day ấn.

Trong nội dung mỗi cuốn sách đều có kèm theo hình ảnh giới thiệu các: Cây, hoa, quả để bạn đọc dễ nhận dạng, tránh nhầm lẫn trong sử dụng. Các cuốn sách được in lần lượt trong cùng một thời gian để sớm giới thiệu với bạn đọc.

Hy vọng cuốn sách tiếp tục là cẩm nang trong bảo vệ sức khỏe của mọi gia đình và của cộng đồng.

Chúng tôi mong tiếp tục nhận được những ý kiến góp ý bổ sung của bạn đọc gần xa để lần tái bản sau được hoàn thiện hơn.

*Hà Nội, tháng 5 năm 2005*

**Vụ trưởng Vụ Y học cổ truyền**

**BSCK. PHẠM HÙNG CÙNG**



[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

## CÂY HOA CÂY THUỐC

(CÂY VỪA LÀM CẢNH VỪA LÀM THUỐC)

### 1. ACTISÔ

**Cách trồng:** Trồng bằng hạt nơi đất ẩm có nhiều mùn ở vùng núi nhiệt độ trung bình 15-25°C. Cũng có thể trồng ở vùng đồng bằng vào thời kỳ nhiệt độ trung bình từ 25-30°C.

**Bộ phận dùng:** toàn cây tươi hoặc khô.

**Thu hái, chế biến:** thu hái vào lúc cây sắp hoặc đang ra hoa, lá rọc bỏ sống, sấy hay phơi khô. Thân và rễ thái mỏng phơi khô hoặc nấu thành cao mềm.

**Công dụng:** thông tiểu tiện, thông mật.

Chữa viêm gan, vàng da, viêm thận, sưng khớp.

**Liều dùng:** Lá 20-50g/ngày.

Cao mềm 2-5g/ngày

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG

#### Bài 1.

*Chữa viêm gan vàng da:*

Lá Actisô khô hay tươi 20-50g.

Hãm với 2 lít nước sôi uống thay nước trà hàng ngày.

## Bài 2.

*Chữa sưng khớp xương:*

Cao mềm Actisô 2-5g.

Hoà vào 100ml nước sôi, chia 2 lần uống trong ngày.



Actisô

## 2. CAM THẢO DÂY

**Tên khác:** Dây chi chi - Dây cườm cườm - Tương tư đậu - Tương tư đẳng. Cam thảo nam - Cườm thảo.

**Cách trồng:** Trồng bằng hạt hay đoạn thân già vào mùa xuân bên hàng rào.

**Bộ phận dùng:** Cả dây và lá tươi hoặc khô.

**Thu hái, chế biến:** Mùa hạ vào ngày nắng ráo cắt dây bó lại từng bó phơi khô. Dây lá tươi thu hái quanh năm.

**Công dụng:** Dùng thay cam thảo Bắc trong các bài thuốc.

**Liều dùng:** 12g - 20g/ngày.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online



Cam thảo dây

### 3. CÚC HOA VÀNG

**Tên khác:** Kim cúc - Hoàng cúc - Cúc hoa vàng - Cam cúc hoa.

**Cách trồng:** Trồng bằng đoạn thân dài chừng 20cm, vào tháng 5-6.

**Bộ phận dùng:** Hoa tươi hoặc phơi khô.

**Thu hái, chế biến:** Tháng 9-11 thu hái lấy hoa, nếu ít thì chỉ việc đem phơi khô dùng. Nếu nhiều thì chế biến như sau: hái hoa về đem quây cát sấy diêm sinh độ 2-3 giờ, hoa cúc chín mềm là được (nếu hoa còn sống sẽ hỏng). Đem nên độ một đêm thấy nước chảy ra đen là được (nén càng nặng càng tốt), đem phơi 3-4 nắng cho khô.

**Công dụng:** Chữa: Các chứng nhiệt đau đầu, đau mắt, mờ mắt, đau nhức lưng và chân tay, uống lâu đen tóc, tăng tuổi thọ.

**Liều dùng:** 10-16g/ngày

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG

#### Bài 1.

*Chữa cảm mạo, ho sốt:*

Lá dâu (tang diệp) 6g

Bạc hà 4g

Cúc hoa 6g

Cam thảo dây 4g

Thêm 300ml nước, sắc lấy 100ml chia làm 3 lần uống trong ngày.

## Bài 2.

*Chữa huyết áp cao, nhức đầu, đau mắt, chảy nước mắt, râu tóc bạc sớm:*

Cúc hoa 20g

Hạt muồng (Thảo quyết minh) 50g

Cam thảo dây 100g

Hạt muồng, cam thảo dây (băm nhỏ) sao thơm trộn với hoa cúc hãm nước sôi thay nước chè uống hàng ngày.

[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

Download Sách Hay | Đọc Sách Online



Cúc hoa vàng

## 4. DÀNH DÀNH

**Tên khác:** Chi tử - Sơn chi tử. Hồng chi tử - Thủy chi tử

**Cách trồng:** Vào mùa xuân đánh cành có lẫn gốc rễ đem trồng. Dành dành ưa nước nên trồng ở bên bờ ao, cạnh rãnh nước.

**Bộ phận dùng:** Quả chín phơi khô và lá tươi.

**Thu hái, chế biến:** Vào tháng 8-11 quả chín hái về bỏ cuống đem phơi khô. Khi dùng có thể để sống hoặc sao vàng hay sao đen.

**Công dụng:** Dùng chữa sốt cao vật vã, bí đái, đái ra máu; vàng da, chảy máu cam, viêm dạ dày, viêm màng tiếp hợp (đau mắt đỏ).

**Liều dùng:** 4-12g/ngày.

## BÀI THUỐC ỨNG DỤNG

### Bài 1.

*Chữa viêm gan, vàng da, vàng mắt:*

Quả dành dành (chi tử) 12g

Nhân trần 24g

Thêm 600ml nước, sắc lấy 100ml chia uống 3 lần trong ngày (nếu không có Nhân trần thay bằng Bồ bồ cùng liều).

## Bài 2.

*Chữa viêm dạ dày:*

Chỉ tử sao tồn tính      12g

Tán nhỏ chia uống 3 lần trong ngày, khi uống chiêu bằng nước gừng tươi pha loãng.

## Bài 3.

*Chữa đau mắt đỏ (viêm màng tiếp hợp) nhiều rỉ:*

Lá dành dành tươi      50g

Rửa sạch bằng nước đun sôi để nguội giã nhỏ thêm vài hạt muối bọc vào miếng gạc đắp lên mắt khi ngủ. (Chú ý phải đảm bảo vệ sinh sạch sẽ).



[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

Download Sách Hay | Đọc Sách Online



Danh danh

## 5. DÂM BỤT

**Tên khác:** Bông bụt - Xuyên cân bì. Râm bụt

**Cách trồng:** Trồng bằng cắm cành gốc có rễ, trồng vào mùa xuân nơi đất ẩm. Bộ phận dùng: Lá, hoa tươi và rễ.

**Thu hái, chế biến:** Thu hái quanh năm.

**Công dụng:** Làm mụn nhọt đỡ đau nhức và chóng vỡ mủ, sát khuẩn. Phụ nữ ra khí hư.

**Liều dùng:** 50-100g/ngày (dùng ngoài).

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG

#### Bài 1.

*Chữa phụ nữ ra nhiều khí hư và rửa mụn nhọt:*

Vỏ rễ dâm bụt                      200g

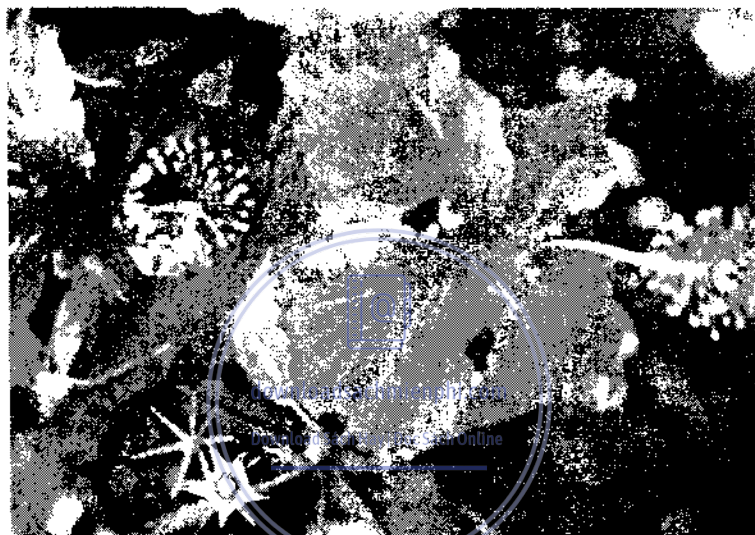
Thêm 3000ml nước đun sôi để ấm 37°C rửa âm hộ hoặc rửa các mụn nhọt đã vỡ mủ hàng ngày. Rửa đến khi khỏi thì thôi.

#### Bài 2.

*Làm mụn nhọt đỡ đau nhức và chóng vỡ mủ:*

Lá và hoa dâm bụt tươi        100g

Rửa sạch, giã nhỏ, thêm vài hạt muối đắp lên những mụn nhọt đang nung mủ, khô lại thay miếng khác. Khi nhọt vỡ mủ rồi dùng nước sắc vỏ rễ dâm bụt rửa.



Dâm bụt

## 6. DỪA CẠN

**Tên khác:** Trường xuân - Hoa Hải đăng - Bông dừa - Dương giác.

**Cách trồng:** Dừa cạn mọc hoang hoặc trồng khắp nơi trong nước, nơi đất pha cát ẩm, làm cảnh.

**Bộ phận dùng:** Toàn cây.

**Thu hái, chế biến:** Thu hoạch cây, lá và rễ quanh năm.

**Công dụng:** Lợi tiểu chữa huyết áp cao:

**Liều dùng:** 8-12g/ngày.

[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

*Chữa huyết áp cao:*

Dừa cạn (cả lá và thân) 12g

Cho vào 200ml, sắc còn 100ml, chia 2 lần uống trong ngày. Khi huyết áp trở lại bình thường thì thôi không dùng nữa.



Dừa cạn

## 7. ĐẠI

**Tên khác:** Cây hoa đại - Đại hoa trắng - Miến chi tử - Bông sứ trắng - Hoa chàm pa.

**Cách trồng:** Trồng bằng cành vào mùa xuân.

**Bộ phận dùng:** Vỏ thân, vỏ rễ, hoa, lá tươi.

**Thu hái, chế biến:** Chọn ngày nắng ráo hái lấy hoa và nụ phơi khô. Đeo vỏ thân và đào lấy rễ phơi khô.

**Công dụng:** Làm thuốc nhuận tràng, hạ huyết áp.

Chữa: bong gân, chấn thương xung huyết.

**Liều dùng:** Vỏ 8-10g/ngày.

Hoa: 20-30g/ngày.

[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG

#### Bài 1.

*Chữa huyết áp cao:*

|         |     |
|---------|-----|
| Hoa đại | 30g |
|---------|-----|

|         |     |
|---------|-----|
| Cúc hoa | 10g |
|---------|-----|

Cả 2 vị phơi khô vò nát, trộn đều hãm với 1 lít nước chia nhiều lần uống trong ngày.

#### Bài 2.

*Chữa táo bón, nhuận tràng:*

|            |     |
|------------|-----|
| Vỏ cây đại | 10g |
|------------|-----|

Sao vàng sắc với 500ml nước chia uống 2 lần trong ngày.

**Bài 3.**

*Chữa bong gân, chấn thương xung huyết:*

Lá cây đại tươì 100-200g

Rửa sạch giã nhỏ đắp tại chỗ bằng lại. Ngày 2 lần.



Cây hoa đại

## 8. ĐÌNH LĂNG

**Tên khác:** Cây gỏi cá - Nam dương sâm. Đình lăng lá nhỏ.

**Cách trồng:** Trồng bằng đoạn thân vào mùa xuân.

**Bộ phận dùng:** Lá và rễ.

**Thu hái, chế biến:** Lá tươi thu hái quanh năm.

Rễ chọn cây đã trồng được từ 3 năm trở lên. Vào mùa thu đào lấy rễ rửa sạch phơi khô.

**Công dụng:** Dùng làm thuốc: tăng sức khỏe, lợi sữa, thông tiểu tiện, viêm họng, giải khát.

**Liều dùng:** Rễ 3-5g/ngày hay hơn nữa.

Lá tươi 50 - 100g/ngày.

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG

#### Bài 1.

*Thuốc chống khát, giải nhiệt:*

Lá đình lăng 50g

Cam thảo dây 50g

Cúc hoa 1g

Lá đình lăng, cam thảo dây sao thơm trộn hoa cúc, hãm nước sôi uống thay nước chè hàng ngày.

#### Bài 2.

*Chữa mệt mỏi:*

Rễ đình lăng sao thơm 5g

Nước 100ml

Đun sôi 15 phút, chia 2-3 lần uống trong ngày.



Đinh lăng

## 9. HOA HOÈ

**Tên khác:** Hoè hoa - Hoè mễ.

**Cách trồng:** Gieo hạt hay dâm cành vào mùa xuân.

**Bộ phận dùng:** Nụ hoa sắp nở.

**Thu hái, chế biến:** Thu hoạch hoa vào tháng 7-9, chọn ngày nắng ráo nụ hoa sắp nở phơi khô.

**Công dụng:** Chữa: chảy máu cam, ly, trĩ ra máu, và các chứng chảy máu khác.

Chữa đau mắt đỏ, để phòng đứt vỡ mạch máu trong bệnh huyết áp cao.

**Liều dùng:** 10-20g/ngày.

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

#### Bài 1.

*Chữa nhức đầu và để phòng đứt vỡ mạch máu trong bệnh huyết áp cao:*

|                                     |     |
|-------------------------------------|-----|
| Hoa hòe sao thơm                    | 10g |
| Hạt muồng (thảo quyết minh) sao đen | 20g |
| Cúc hoa                             | 5g  |

Hãm với nước sôi, thêm đường vừa đủ ngọt uống trong ngày thay nước chè.

#### Bài 2.

*Chữa: trĩ chảy máu, chảy máu cam, tiểu tiện ra máu:*

Hoa hòe sao thơm 20g

Hãm nước uống hàng ngày đến khi hết chảy máu.



Hoa hòe

## 10. HOA HỒNG BẠCH

**Tên khác:** Hoa hồng trắng. Bông hồng trắng - Hoa hường trắng - Bông hường trắng - Nguyệt quý hoa.

**Cách trồng:** Cắt đoạn thân bánh tẻ đâm vào nơi đất ẩm, nhiều màu, tối xối.

**Bộ phận dùng:** Cánh hoa tươi hay khô.

**Thu hái, chế biến:** Thu hái quanh năm, chọn ngày nắng ráo thu hái các cánh hoa phơi trong râm đến khô để dùng dần.

**Công dụng:** Sát khuẩn, trị ho, long đờm, an thần.

**Liều dùng:** 5-10g/ngày.

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

#### Bài 1.

*Chữa ho trẻ sơ sinh, viêm họng:*

Cánh hoa hồng bạch 10g

Đường phèn 20g

Hấp cơm hay hấp cách thủy sôi 15 phút, cho trẻ uống nhiều lần trong ngày.

**Chú ý:** Nếu không có đường phèn có thể thay bằng đường kính.

#### Bài 2.

*Chữa trẻ em ho, nhiều đờm khô khè:*

Cánh hoa hồng bạch 10g

Quả quất chín 2-3 quả

Đường phèn 20g

Hấp cơm hay hấp cách thủy sôi 15 phút, dầm nát quất trộn đều chia nhiều lần uống trong ngày.



Hoa hồng bạch

## 11. HOA NHÀI

**Tên khác:** Hoa nhài đơn - Hoa nhài kép - Mạt ly.

**Cách trồng:** Trồng bằng đoạn thân mang rễ vào nơi đất tơi, xốp ẩm.

**Bộ phận dùng:** Rễ và hoa.

**Thu hái, chế biến:** Sáng sớm khi hoa còn đọng sương, hái phơi khô trong râm. Rễ đào quanh năm nhưng tốt nhất vào mùa thu đông, rửa sạch phơi khô.

**Công dụng:** An thần, gây ngủ.

Chữa mất ngủ, giảm đau.

**Liều dùng:** Rễ khô: 12 - 20g/ngày

Rễ tươi: 40 - 60g/ngày

Hoa khô: 5-10g/ngày

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

#### Bài 1.

*An thần gây ngủ, chữa mất ngủ kéo dài:*

Rễ hoa nhài                      100-200g

Rượu trắng 40°                1000ml.

Rễ nhài rửa sạch băm nhỏ, ngâm với rượu trong 2 tuần. Ngày uống 10-20ml trước khi đi ngủ. Không dùng cho trẻ em.

## Bài 2.

*An thần, chữa nhức đầu, khó ngủ:*

Hoa nhài                      6g

Hoa cúc vàng                4g

Hãm với 500ml nước uống trong ngày thay nước chè.



Hoa nhài

## 12. HƯƠNG NHU

**Tên khác:** Hương nhu tía (Ế tía) · Hương nhu trắng (Ế lá lớn).

**Cách trồng:** Gieo hạt vào mùa xuân.

**Bộ phận dùng:** Cây, lá tươi hay khô.

**Thu hái, chế biến:** Lá tươi thu hái quanh năm hoặc trồng được 6 tháng thì cắt cây phơi trong râm đến khô.

**Công dụng:** Dùng chữa đau bụng ỉa chảy do ăn thức ăn lạnh, chữa sốt (sợ lạnh không ra mồ hôi, nhức đầu).

**Liều dùng:** 5-8g/ngày.



[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

#### Bài 1.

*Chữa đau bụng ỉa chảy do ăn thức ăn lạnh hay cảm do nóng ẩm:*

|            |    |
|------------|----|
| Hương nhu  | 8g |
| Hoắc hương | 6g |
| Gừng tươi  | 4g |

Thêm 300ml nước, sắc lấy 200ml chia làm 2 lần uống trong ngày, uống nóng.

#### Bài 2.

*Chữa chứng hôi miệng:*

Hương nhu 10g

Nước 200ml

Đun sôi 15 phút, ngậm và súc miệng hàng ngày.



Hương nhu

### 13. HUYẾT DỤ

**Tên khác:** Phất dụ - Thiết dụ. Long huyết

**Cách trồng:** Trồng bằng hạt hay đoạn thân.

**Bộ phận dùng:** Lá tươi hay khô.

**Thu hái, chế biến:** Thu hái những lá bánh tẻ quanh năm để tươi hay phơi khô.

**Công dụng:** Chữa rong huyết, thổ huyết, đái ra máu ho ra máu, trĩ ra máu.

**Liều dùng:** Lá tươi: 16-30g/ngày.

Lá khô: 8-16g/ngày.

#### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

##### Bài 1.

*Chữa ho ra máu:*

Lá huyết dụ 16g

Lá trắc bá sao đen 16g

Thêm 400ml nước, sắc lấy 200ml chia 2-3 lần uống trong ngày.

##### Bài 2.

*Chữa băng huyết, trĩ ra máu, đái ra máu:*

Lá huyết dụ tươi 20g

Nước 200ml

Sắc lấy 100ml uống trong ngày.

**Chú ý:** Không nên dùng trước khi đẻ hoặc đẻ rồi vẫn còn sót rau, vì làm cổ tử cung co lại gây nên khó đẻ, hoặc làm rau không bong sẽ tiếp tục chảy máu.



Huyết dụ

## 14. KIM ANH

**Tên khác:** Thích lê - Đường quân.

**Cách trồng:** Trồng bằng cách đâm cành vào mùa xuân.

**Bộ phận dùng:** Quả ương sắp chín.

**Thu hái, chế biến:** Hái quả vào các tháng 8-10 đem phơi khô cho se rồi cho vào thúng dùng gậy khuấy cho gãy hết gai đem bỏ dọc loại bỏ hết hạt rồi phơi khô.

**Công dụng:** Chữa di, mộng và hoạt tinh; người già đi tiểu luôn; trẻ em đái dầm; phụ nữ nhiều khí hư; suy nhược thần kinh.

**Liều dùng:** 6-12g/ngày.

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

#### Bài 1.

*Chữa: di, mộng và hoạt tinh, phụ nữ ra nhiều khí hư:*

Quả kim anh (kim anh tử) 200g

Củ súng 200g

Cả 2 vị đem sao vàng tán nhỏ trộn với mật ong làm 40 viên tễ. Mỗi ngày uống 2 viên chia làm 2 lần.

#### Bài 2.

*Chữa suy nhược thần kinh:*

Quả kim anh (kim anh tử) 200g

Rượu trắng 40° 1000ml

Ngâm 4 tuần. Ngày uống 1-2 ly (30ml) chia làm 2 lần.



Kim anh

## 15. LỰU

**Tên khác:** Thừ lựu - Thạch lựu - Bạch lựu.

**Cách trồng:** Dâm cành vào mùa xuân.

**Bộ phận dùng:** Vỏ thân, cành, quả và rễ tươi hay khô.

**Thu hái, chế biến:** Dùng tươi, thu hái quanh năm.

**Dùng khô:** Vào mùa thu tách lấy vỏ thân và đào rễ tách lấy vỏ rửa sạch phơi khô. Khi dùng ngâm vào nước độ 2-3 giờ.

**Công dụng:** Làm thuốc chữa sán.

**Liều dùng:** 20-30g.

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

*Chữa sán (không cần uống thuốc tẩy):*

|              |     |
|--------------|-----|
| Vỏ rễ lựu    | 40g |
| Rễ chút chút | 8g  |
| Hạt cau khô  | 4g  |

Vỏ rễ lựu khô ngâm nước 3 giờ, thái nhỏ, cho thêm 500ml nước, sắc cùng với rễ chút chút, hạt cau, lấy 200ml. Đêm trước nhin đói, sáng sớm hôm sau uống nước sắc này, chia làm 2-3 lần. Khi uống thuốc cần nằm nghỉ. Đợi khi nào thật buồn đi ngoài thì đi. Khi đi ngoài cần đặt mông vào chậu nước ấm để sán ra hết.

**Chú ý:** Vỏ rễ lựu là 1 loại có độc, nên khi dùng phải hết sức thận trọng. Phụ nữ có thai và trẻ em không được dùng.



Lưu

## 16. MẠCH MÔN

**Tên khác:** Mạch môn đông - Lan tiên. Mạch đông - Duyên giới thảo

**Cách trồng:** Tách những dò mạch môn già đã hái hết củ, cắt bớt ngọn lá đâm vào nơi đất nhiều mùn, tươi xốp, nén chặt gốc.

**Bộ phận dùng:** Rễ củ phơi khô.

**Thu hái, chế biến:** Tháng 6-7 đào lấy củ già cắt bỏ rễ con, rửa sạch đất, phơi khô, tước bỏ lõi trước khi dùng.

Chỉ thu hoạch củ ở những cây đã trồng từ 2-3 năm trở lên.

**Công dụng:** Dùng chữa ho long đờm, sốt khát nước, táo bón; làm thuốc lợi sữa, lợi tiểu.

**Liều dùng:** 12-20g/ngày.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

#### Bài 1.

*Chữa ho long đờm:*

|                                      |     |
|--------------------------------------|-----|
| Mạch môn                             | 16g |
| Thiên môn                            | 16g |
| Vỏ rễ dâu (tang bạch bì) tẩm mật sao | 12g |
| Cam thảo dây                         | 8g  |

Thêm 600ml nước, sắc lấy 200ml chia làm 2-3 lần uống trong ngày.

#### Bài 2.

*Bài thuốc lợi sữa:*

Mạch môn 20g

Gạo nếp 100g

Móng giò lợn (móng sừng) sao phồng 2-3 cái.

Nấu cháo ăn hàng ngày ăn tới khi sữa về nhiều thì thôi.



Mạch môn

## 17. NÁNG

**Tên khác:** Hoa náng - Cây lá náng - Văn thù lan - Chuối nước.

**Cách trồng:** Trồng bằng dò ở nơi đất ẩm.

**Bộ phận dùng:** Lá tươi.

**Thu hái, chế biến:** Hái lá quanh năm, khi dùng hơi nóng.

**Công dụng:** Bó và đắp lên những nơi bong gân, trật gân khi ngã, vào nơi đau nhức, khớp xương, tê mỏi bắp thịt.

**Liều dùng:** Dùng ngoài tùy ý.

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

Chữa bong gân, trật gân, đau nhức khớp xương, tê mỏi bắp thịt:

Lá náng 1-2 lá.

Hơ lá náng trên lửa cho nóng chín buộc vào nơi đau và bóp. Khi nguội lại hơ nóng và bóp tiếp. Ngày làm 2-3 lần.



Náng

## 18. PHÙ DUNG

**Tên khác:** Mộc liên - Địa phù dung - Mộc phù dung.

**Cách trồng:** Bằng đoạn thân dài 30-40cm đâm vào nơi đất tơi xốp, ẩm, đâm vào xuân.

**Bộ phận dùng:** Hoa và lá tươi.

**Thu hái, chế biến:** Thu hái lá và hoa quanh năm.

**Công dụng:** Trị mụn, nhọt.

**Liều dùng:** 30-50g/ngày.



### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

*Chữa mụn nhọt:*

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Hoa, lá phù dung — 50g.

Rửa sạch, giã nhỏ thêm vài hạt muối ăn, đắp lên mụn, nhọt mới mọc (làm tiêu mụn, nhọt) hoặc mụn nhọt đang nung mủ sẽ chóng vỡ mủ và đỡ đau - khô lại thay miếng thuốc khác, đắp 2-3 lần trong ngày.



Phù dung

## 19. SEN

**Tên khác:** Liên - Quỳ.

**Cách trồng:** Trồng bằng đoạn thân rễ trong bùn ao vào tháng 11-12.

**Bộ phận dùng:** Ngó sen, nhị sen, lá sen, gương sen, hạt sen, tâm sen, hoa sen.

**Thu hái, chế biến:** Thu hái vào các tháng 7-9.

**Công dụng:**

- Hạt sen (tươi hay khô) dùng làm thuốc kích thích tiêu hoá, thanh tâm (nhẹ tim), chữa: lý ỉa chảy do tỳ hư, thần kinh suy nhược, di mộng tinh, phụ nữ ra nhiều khí hư.
- Tâm sen chữa các chứng: tâm phiền tức ngực, đau nhói ở tim, khó chịu sốt nóng, mất ngủ, di mộng tinh.
- Gương sen chữa: tiểu tiện ra máu, phụ nữ đau bụng do ứ máu, rong huyết.
- Ngó sen chữa các chứng: nôn ra máu, chảy máu cam, đại tiện, tiểu tiện ra máu, lý, rong huyết, đái dất, di tinh, hoạt tinh.
- Cánh hoa sen làm thuốc: cầm máu, an thần, đẹp nhan sắc.
- Nhị sen làm thuốc chữa: mất ngủ, hồi hộp, di mộng tinh.
- Lá sen chữa: phù thũng, nôn ra máu, lý ra máu, chảy máu cam, rong huyết.

|                              |               |
|------------------------------|---------------|
| <b>Liều dùng:</b> Lá sen khô | 10-12g/ngày.  |
| Hạt sen                      | 12-20g/ngày.  |
| Gương sen khô:               | 6-16g/ngày.   |
| Tâm sen                      | 6-8g/ngày     |
| Ngó sen tươi                 | 80-100g/ngày. |
| Ngó sen sao tẩm tẩm          | 10-20g/ngày.  |
| Hoa sen tươi                 | 15-25g/ngày.  |
| Nhị sen                      | 2-6g/ngày.    |

## BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

### Bài 1.

*Thuốc bổ tỳ, mạnh tiêu hoá chữa trẻ em biếng ăn chậm lớn, bổ dưỡng người ốm mới khỏi, phụ nữ mới sinh:*

|                            |      |
|----------------------------|------|
| Nhân hạt sen phơi khô      | 100g |
| Đậu ván trắng sao thơm     | 100g |
| Củ mài sao thơm            | 100g |
| Mâm lúa (Mâm mại) phơi khô | 30g  |
| Trần bì sao thơm (vỏ quýt) | 12g  |

Tất cả tán thành bột mịn, ngày uống 2 lần, mỗi lần 10g, khuấy đều vào cháo loãng, có thể cho thêm ít đường.

### Bài 2.

*Thuốc an thần chữa hồi hộp, mất ngủ:*

|             |    |
|-------------|----|
| Nhị sen khô | 6g |
|-------------|----|

Hãm với 500ml nước sôi, uống trong ngày, thay nước chè.

### Bài 3.

*Chữa thần kinh suy nhược, di mộng tinh; làm đẹp nhan sắc:*

|              |     |
|--------------|-----|
| Cánh hoa sen | 70g |
| Ngó sen      | 80g |
| Hạt sen      | 90g |

Tất cả phơi khô trong râm mát, tán nhỏ mỗi ngày uống 2 lần (sáng, tối), mỗi lần 5g với 30ml rượu trắng 30<sup>o</sup> hâm nóng.

### Bài 4.

*Chữa rong huyết cầm máu:*

|                    |       |
|--------------------|-------|
| Gừng sen           | 4 cái |
| Củ gấu (hương phụ) | 80g   |



Sao cháy tồn tính, tán nhỏ ngày uống 10-20g chia làm 2-3 lần.



Sen

## 20. SÚNG

**Tên khác:** Củ súng. Kiểm thực nam - Thùy liên

**Cách trồng:** Trồng bằng thân rễ trong bùn ao vào tháng 11-12.

**Bộ phận dùng:** Thân rễ (củ) phơi khô.

**Thu hái, chế biến:** Thu hái thân rễ vào tháng 9-10 rửa sạch phơi khô, khi dùng tán nhỏ.

**Công dụng:** Chữa: Đau nhức, đau lưng, mỏi gối, tai ù, di mộng tinh, tiểu tiện không chủ động.

**Liều dùng:** 10-30g/ngày.

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

#### Bài 1.

Chữa thần kinh suy nhược, di mộng tinh, hoạt tinh, viêm ruột mạn tính:

|         |      |
|---------|------|
| Củ súng | 100g |
|---------|------|

|             |      |
|-------------|------|
| Quả kim anh | 500g |
|-------------|------|

Củ súng sao vàng ròn thơm, quả kim anh bỏ hết hạt, lông sao vàng ròn, cả 2 vị tán nhỏ, cho vào 500g mật ong đã đun sôi, trộn thành khối bột dẻo chia thành 100 viên. Ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 viên với nước nóng.

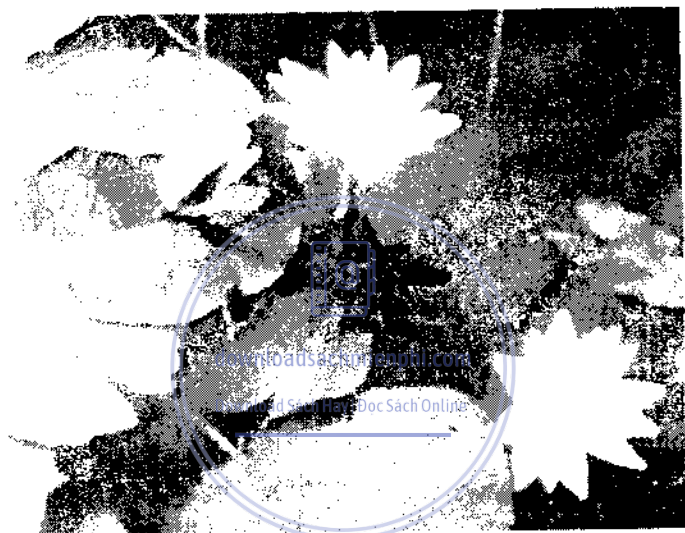
#### Bài 2.

Thuốc bổ thận, đen râu tóc:

|                       |      |
|-----------------------|------|
| Củ súng sao vàng thơm | 200g |
|-----------------------|------|

|                               |      |
|-------------------------------|------|
| Cỏ nhọ nổi phơi khô trong dâm | 500g |
|-------------------------------|------|

Cả 2 tán bột mịn trộn đều, ngày uống 2 lần mỗi lần 2-3 thìa cà phê với nước cơm lúc đói hoặc với 30ml rượu ngọt (cũng có thể thêm mật ong và làm viên như bài 1).



Súng

## 21. SỬ QUÂN TỬ

**Tên khác:** Cây quả giun - Quả nấc.

**Cách trồng:** Trồng vào mùa xuân hoặc mùa thu. Trồng bằng hạt hoặc bằng cành.

**Trồng bằng hạt:** Chọn quả mập, chắc. Trước khi gieo ngâm nước nóng  $45^{\circ}\text{C}$  trong 1 ngày. Mỗi hốc gieo 2-3 quả. Cây con cao khoảng 15cm - 20cm đánh trồng vào nơi cố định.

**Trồng bằng cành:** Chọn những cành to khỏe cắt thành từng khúc dài 25cm - 30cm cắm nghiêng, đầu cành nhô khỏi mặt đất 3cm - 5cm.

**Chú ý:** Trồng sử quân tử không yêu cầu diện tích rộng, chỉ cần có chỗ dựa là phát triển được. Sử quân tử được trồng làm cảnh.

**Bộ phận dùng:** Nhân hạt.

Thu hái, chế biến: Thu hái quả chín, phơi hay sấy khô. Khi dùng đập lấy nhân cắt bỏ 2 đầu nhọn và bóc hết màng, sao ròn vàng thơm.

**Công dụng:** Chữa các chứng cam trẻ em, sát khuẩn, trị giun dũa.

**Liều dùng:** Trẻ em 3-5 nhân/ngày.

Người lớn 10 nhân/ngày.

## BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

### Bài 1.

*Thuốc cam giun:*

|              |          |
|--------------|----------|
| Nhân sử quân | 2 phần   |
| Mầm mậ       | 1 phần   |
| Đậu xanh     | 1/2 phần |

Nhân sử quân cắt bỏ 2 đầu nhọn, bóc màng. Thóc tẻ, đậu xanh ngâm nảy mầm dài 3-5cm. Tất cả đem sấy khô hoặc sao vàng ròn ở nhiệt độ 50-60°C tán nhỏ. Trẻ em bị giun đũa bụng ỏng da vàng, gầy còm kém ăn, ăn không tiêu, miệng hay chảy nước dãi. Ngày ăn 1- 2 lần. Mỗi lần 1 thìa cà phê hoà với nước cháo hay mật ong. Chú ý ăn nhiều có thể nấc.

### Bài 2.

[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

*Chữa đau nhức răng:*

Sử quân tử (cả quả) đập nát 10 quả.

Cho 200ml nước, đun trong 15 phút. Ngâm trong ngày. Sau khi ngâm có thể nuốt nước này vừa khỏi đau răng vừa ra giun. Chú ý nuốt có thể có hiện tượng nấc.



Sử quân tử

## 22. THIÊN MÔN

**Tên khác:** Thiêm môn đông - Tóc tiên. Thiên đông

**Cách trồng:** Trồng bằng đoạn thân có rễ hay gieo hạt vào tháng 2-3.

**Bộ phận dùng:** Rễ củ.

**Thu hái, chế biến:** Tháng 9 - 10 đào lấy củ rửa sạch, đồ chín, bỏ lõi, thái mỏng phơi khô.

**Công dụng:** Chữa ho: ho ra máu, sốt nóng, tân dịch hao tổn, phiền khát, táo bón.

**Liều dùng:** 10-15g/ngày.



### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

#### Bài 1.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

*Chữa ho lâu ngày:*

|                       |      |
|-----------------------|------|
| Thiên môn đông bỏ lõi | 100g |
| Mạch môn đông bỏ lõi  | 100g |
| Vỏ rễ dâu tằm mật sao | 50g  |
| . Ô mai               | 20g  |
| . Gừng tươi           | 20g  |

Thêm 2 lít nước, sắc chất lấy 300ml nước thuốc, thêm 500g đường kính, đun sôi cho tan hết đường, đóng vào chai dùng dần. Mỗi ngày uống 2-3 lần, mỗi lần 15ml.

#### Bài 2.

*Chữa: ho sốt, viêm họng, loét mồm:*

Thiên môn đông (bỏ lõi) 16g

Mạch môn đông (bỏ lõi) 16g

Sâm đại hành 16g

Thêm 300ml nước sắc lấy 100ml chia 2 lần uống trong ngày.



Thiên môn

## 23. THIÊN LÝ

**Tên khác:** Hoa thiên lý - Dạ lải hương - Cây hoa lý.

**Cách trồng:** Trồng bằng đoạn thân dài 0,8 - 1m, cuộn tròn, vùi chặt vào nơi đất xốp có nhiều mùn và làm giàn cho leo. Trồng vào mùa xuân tháng 2-3. Bộ phận dùng: Hoa, lá tươi.

**Thu hái, chế biến:** Thu hái quanh năm.

**Công dụng:** Dùng làm thuốc an thần, bổ, giải nhiệt, chữa trĩ, chữa sa dạ con.

**Liều dùng:** 100 - 150g/ngày.

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG

#### Bài 1.

*Chữa: hồi hộp, khó ngủ, giải nhiệt:*

Hoa thiên lý                      100g

Nấu canh ăn trong ngày.

#### Bài 2.

*Chữa: trĩ ngoại, phụ nữ mới bị sa dạ con (độ 1-2):*

Lá thiên lý                      100g

Muối ăn                              5g

Hái lá thiên lý tươi non và bánh tẻ rửa sạch, giã nhỏ thêm muối bọc trong miếng gạc sạch đắp vào búi trĩ hay sa dạ con đã được rửa sạch bằng nước thuốc tím hoặc nước muối ăn loãng.

Nên đắp trong khi ngủ, đắp liên tục đến khi búi trĩ  
hay dạ con co lên thì thôi.



Thiên lý

## 24. TRẮC BÁ

**Tên khác:** Trắc bách - Trắc bách diệp.

**Cách trồng:** Trồng bằng hạt. Mùa xuân gieo hạt vào nơi đất ẩm có nhiều mùn.

**Bộ phận dùng:** Lá, cành nhỏ, hạt.

**Thu hái, chế biến:** Lá và cành nhỏ thu hái quanh năm, nhưng tốt nhất vào tháng 9, 11.

Hạt trắc bá hái vào mùa thu và mùa đông, phơi khô, sát bỏ vỏ ngoài lấy nhân phơi khô dùng dần.

**Công dụng:**

- Lá trắc bá dùng chữa: nôn ra máu, chảy máu cam, ỉa ra máu, đái ra máu, phụ nữ rong huyết.
- Nhân hạt trắc bá dùng chữa: hồi hộp, mất ngủ hay quên, người yếu hay ra mồ hôi, táo bón.

**Liều dùng:** Lá 8-16g/ngày.

Nhân hạt 5-12g/ngày.

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

#### Bài 1.

*Chữa ho ra máu, thổ huyết, rong huyết:*

Lá trắc bách (trắc bách diệp) sao cháy đen 16g

Lá huyết dụ khô 16g

Gừng khô sao đen 6g

Nước 600ml

Sắc còn 200ml chia 2-3 lần uống trong ngày.

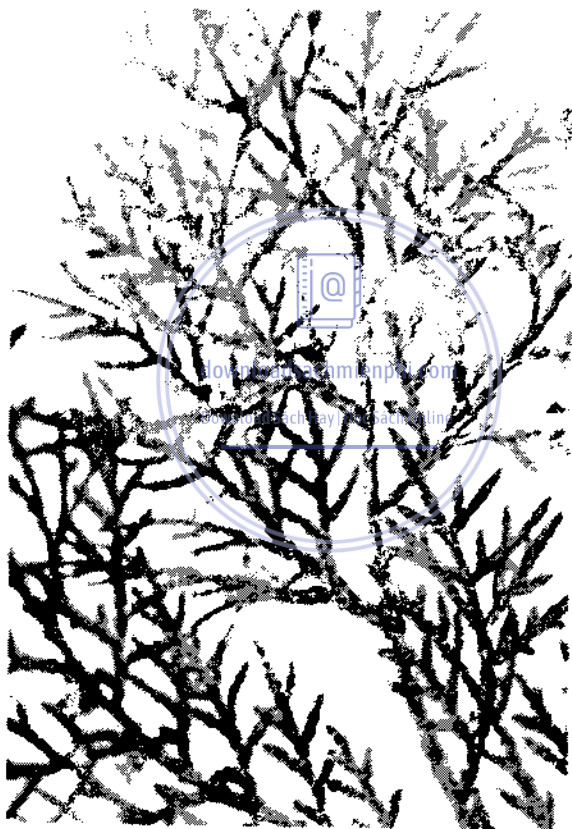
**Bài 2.**

*Chữa chứng hồi hộp, mất ngủ, hay quên:*

Nhân hạt trắc bá sao thơm 12g

Rễ hoa nhài sao qua 6g

Thêm 200ml, sắc lấy 100ml uống trước khi đi ngủ.



Trắc bá

## 25. TRẦU KHÔNG

**Tên khác:** Trầu - Trầu hương - Phù lưu đẳng - Mô lu (Kơ me) - Hsue êhang (Thượng) - Thược tượng - Thanh củ.

**Cách trồng:** Trồng bằng đoạn thân cho leo lên tường đầu hồi nhà vào các tháng 3-5.

**Bộ phận dùng:** Lá, rễ và thân.

**Thu hái, chế biến:** Lá tươi và thân thu hái quanh năm.

**Rễ thân:** Chọn những đoạn thân già và đào lấy rễ vào mùa thu. Rửa sạch phơi khô.

**Công dụng:** Dùng chữa: Lở loét, viêm chân răng có mủ, hôi mồm, tê thấp.

**Liều dùng:** 5-12g/ngày.

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

#### Bài 1.

*Chữa: viêm chân răng có mủ, hôi mồm:*

Lá trầu không    1000g

Thái nhỏ cho thêm 2 lít nước đun sôi kỹ, gạn lấy dịch thuốc, cô đặc, dùng tăm bông chấm nước trầu không bôi vào lợi răng hàng ngày. Ngày bôi 3-4 lần.

## Bài 2.

*Chữa đau nhức mình mẩy:*

Rễ, thân trầu không      16g

Rễ lá lốt      12g

Rễ gấc      12g

Thêm 300ml nước, sắc lấy 200ml chia làm 2 lần uống trong ngày.

## Bài 3.

*Chữa: Bệnh hăm bẹn, nách, cổ trẻ sơ sinh:*

Lá trầu không      20-30g

Nước      2 lít

Cho lá trầu không thái nhỏ vào nước đun sôi 2 phút, để nguội, rửa cho bé.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online



Trầu không

## 26. TRƯỞNG SINH

**Tên khác:** Sổng đời - Diệp sinh căn - Cây lá bông. Lạc địa sinh căn.

**Cách trồng:** Trồng bằng lá, ngắt lá đâm xuống đất, nơi rãnh cửa của lá sẽ mọc lên một cây khác.

**Bộ phận dùng:** Lá tươi.

**Thu hái, chế biến:** Thu hái quanh năm.

**Công dụng:** Dùng chữa ho viêm họng, đắp lên các vết thương, làm mụn nhọt chóng lành.

**Liều dùng:** Tùy ý.

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG

#### Bài 1.

*Chữa: các vết thương chảy máu, mụn nhọt, bỏng nhẹ:*

Dùng lá rửa sạch với nước muối, giã nhỏ đắp lên vết thương hay mụn nhọt.

#### Bài 2.

*Chữa ho viêm họng:*

Hái 3-4 lá rửa sạch, nhai với ít muối ăn, nuốt nước bọt, bỏ bã. Ngày nhai 4-5 lần.



Trường sinh

## 27. TRINH NỮ HOÀNG CUNG

**Tên khác:** Hoàng cung trinh nữ - Náng lá rộng - Tỏi lới lá rộng.

**Cách trồng:** Trồng bằng dò của thân hành vào mùa xuân, nơi đất tơi, xốp, ẩm. Từ thân hành đẻ ra rất nhiều cây con, tách cây con ra trồng tiếp. Tháng 8, tháng 9 ra hoa giống hoa loa kèn, cánh hoa màu trắng phớt hồng.

**Bộ phận dùng:**

Thân hành và lá tươi hoặc chế biến khô.

**Thu hái và chế biến:**



Lá tươi thu hái quanh năm. Cắt những lá đang độ phát triển phơi hoặc sấy ở nhiệt độ 50°C đến khô.

[Download Sách Hay | Đọc Sách Online](#)

**Công dụng:**

Trị nam giới phì đại tuyến tiền liệt và nữ giới u xơ tử cung lành tính. (90% người bệnh phì đại tuyến tiền liệt cải thiện mức độ tiểu tiện, giảm thể tích phì đại 33,3% kích thước tuyến tiền liệt trở lại bình thường).

**Liều dùng:** Tùy theo lá to hay lá nhỏ và sức khỏe của từng người bệnh dùng 2 - 3 lá/ngày.

**Bài thuốc ứng dụng:**

### Bài 1.

Chữa nam giới phì đại tuyến tiền liệt và nữ giới u xơ tử cung lành tính:

Lá trinh nữ hoàng cung thái nhỏ 2 – 3 lá.

Sắc với 600ml nước lấy 100ml chia uống 2 lần trong ngày. Uống sau bữa ăn 1 giờ.

Uống 3 đợt. Mỗi đợt uống 5 – 7 ngày và nghỉ 7 ngày lại uống tiếp đợt khác.

## **Bài 2.**

Chữa đau khớp và áp xe (abcès):

Củ (thân hành) trinh nữ hoàng cung tươi liều lượng tùy ý.

Rửa sạch, thái mỏng giã nát, sào nóng đắp vào nơi khớp đau hay abcès bằng lá. Ngày thay thuốc 1 lần... Đắp tới khi hết đau thì thôi.

**Ghi chú:** Hiện nay Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương II đã bào chế ra dạng viên nang cứng, mỗi viên chứa 250mg cao khô Trinh nữ hoàng cung dùng trị phì đại tuyến tiền liệt lành tính với tên gọi: CRILA.

Ngày uống 8 viên chia làm 2 lần. Uống sau bữa ăn 1 giờ.



Trinh nữ hoàng cung

## 28. VẠN NIÊN THANH

**Tên khác:** Co vo dinh (Thổ).

**Cách trồng:** Trồng bằng đoạn thân có mang rễ vào mùa xuân.

**Bộ phận dùng:** Thân và lá tươi.

**Thu hái, chế biến:** Thu hái quanh năm.

**Công dụng:** Chữa: ho viêm họng, mụn nhọt, rần rết cắn.

**Liều dùng:** 40-50g cây tươi.

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

#### Bài 1.

*Chữa ho viêm họng:*

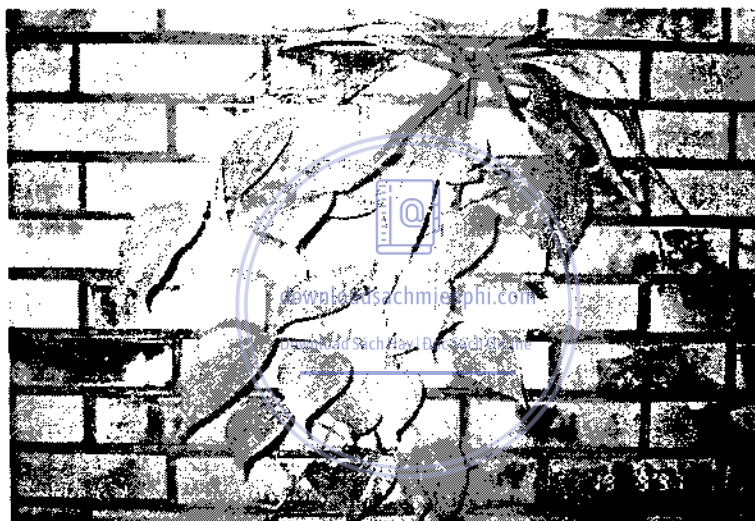
Lá vạn niên thanh 50g

Thêm 300ml nước sắc lấy 100ml uống trong ngày.

#### Bài 2.

*Chữa: rần rết cắn, mụn nhọt:*

Lá vạn niên thanh (tùy ý) rửa sạch với nước muối già nhỏ đắp lên vết rần cắn hay mụn nhọt.



Vạn niên thanh

## 29. XẠ CAN

**Tên khác:** Cây rẽ quạt.

**Cách trồng:** Trồng bằng hạt hay bằng cách tách cây con vào mùa xuân.

**Bộ phận dùng:** Thân rễ tươi hay khô.

**Thu hái, chế biến:** Vào mùa thu đào rễ và thân rễ cắt bỏ rễ con rửa sạch phơi khô.

**Công dụng:** Dùng chữa: Viêm họng, yết hầu sưng đau, đờm nghèn ở họng.

**Liều dùng:** Thân rễ khô 3-6g/ngày.

Thân rễ tươi 10-20g/ngày.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

### BÀI THUỐC ỨNG DỤNG:

#### Bài 1.

*Trị viêm họng, yết hầu sưng đau, ho sốt:*

|                       |     |
|-----------------------|-----|
| Rễ xạ can             | 6g  |
| Vỏ rễ dâu tằm mật sao | 12g |
| Rễ cỏ tranh           | 16g |
| Ô mai                 | 6g  |
| Củ sắn dây            | 12g |
| Cam thảo dây          | 16g |

Thêm 500ml nước, sắc còn 200ml thêm một ít đường, uống dần dần sau bữa ăn và khi đi ngủ.

## **Bài 2.**

Chữa rắn rết cắn:

Rễ xạ can tươi 10-20g

Nhai nhỏ với ít muối ăn, nuốt nước, bã đắp lên vết rắn cắn.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online



Xạ can

# BẢNG TRA CỨU CÁC BÀI THUỐC ỨNG DỤNG

Trang

## 1. Bài thuốc chữa cảm sốt:

- Xem cây
- + Cúc hoa vàng 9
- + Hương nhu 29

## 2. Các bài thuốc chữa sốt khát nước, giải nhiệt, giải khát:

- Xem cây
- + Đinh lăng 21
- + Hoa thiên lý 54

## 3. Các bài thuốc chữa bí tiểu tiện (phù, đái dầm, đái vàng đỏ):

- Xem cây
- + Actisô 5
- + Huyết dụ 31

## 4. Các bài thuốc chữa giun sán:

- Xem cây
- + Lựu 35
- + Sử quân tử 49

## 5. Các bài thuốc chữa ho:

- Xem cây
- + Hoa hồng bạch 25

|                  |    |
|------------------|----|
| + Huyết dụ       | 31 |
| + Cam thảo dây   | 7  |
| + Mạch môn       | 37 |
| + Thiên môn      | 52 |
| + Trắc bá        | 56 |
| + Trường sinh    | 61 |
| + Vạn niên thanh | 66 |
| + Xạ can         | 68 |

## 6. Các bài thuốc chữa trĩ:

|                |    |
|----------------|----|
| - Xem cây      |    |
| + Huyết dụ     | 31 |
| + Hoa hoè      | 23 |
| + Hoa thiên lý | 54 |

## 7. Các bài thuốc chữa phụ nữ sa dạ con:

|                |    |
|----------------|----|
| - Xem cây      |    |
| + Hoa thiên lý | 54 |

## 8. Các bài thuốc chữa mụn nhọt, lở ghẻ (tiêu độc), abcès:

|                       |    |
|-----------------------|----|
| - Xem cây             |    |
| + Dâm bụt             | 15 |
| + Trường sinh         | 61 |
| + Vạn niên thanh      | 66 |
| + Phù dung            | 41 |
| + Trinh nữ hoàng cung | 63 |

## **9. Các bài thuốc chữa rắn rết, bọ cạp cắn**

– Xem cây

+ Vạn niên thanh 66

+ Xạ can 68

## **10. Các bài thuốc chữa táo bón nhuận tràng**

– Xem cây

+ Đại 19

## **11. Các bài thuốc chữa chảy máu cam**

– Xem cây

+ Hoa hoè 23

## **12. Các bài thuốc chữa tê thấp, đau nhức xương, đau nhức bắp thịt (mình)**

– Xem cây

+ Actisô 5

+ Trầu không 58

+ Trinh nữ hoàng cung 63

## **13. Các bài thuốc chữa cơ thể suy nhược, bổ dưỡng**

– Xem cây

+ Đinh lăng 21

+ Kim anh 33

+ Sen 43

+ Súng 47

**14. Các bài thuốc làm đẹp da (mịn màng, hồng hào, tươi nhuận)**

– Xem cây

+ Sen 43

**15. Các bài thuốc làm ra sữa**

– Xem cây

+ Mạch môn 37

**16. Các bài thuốc chữa phụ nữ rong huyết, cầm máu:**

– Xem cây

+ Huyết dụ 31

+ Sen 43

+ Trắc bá 56

+ Trường sinh 61

**17. Các bài thuốc chữa đau bụng, nôn mửa:**

– Xem cây

+ Hương nhu 29

**18. Các bài thuốc chữa mất ngủ:**

– Xem cây

+ Hoa thiên lý 54

+ Hoa nhài 27

+ Sen 43

**19. Các bài thuốc chữa huyết áp cao:**

– Xem cây

|                |    |
|----------------|----|
| + Cúc hoa vàng | 9  |
| + Dừa cạn      | 17 |
| + Đại          | 19 |
| + Hoa hoè      | 23 |

## **20. Các bài thuốc chữa râu, tóc bạc sớm:**

|                |    |
|----------------|----|
| – Xem cây      |    |
| + Cúc hoa vàng | 9  |
| + Súng         | 47 |

## **21. Các bài thuốc chữa phụ nữ khí hư ra nhiều:**

|           |    |
|-----------|----|
| – Xem cây |    |
| + Dâm bụt | 15 |
| + Kim anh | 33 |

## **22. các bài thuốc chữa viêm gan virus, vàng da:**

|             |    |
|-------------|----|
| – Xem cây   |    |
| + Actisô    | 5  |
| + Dành dành | 12 |

## **23. Các bài thuốc chữa bong gân, chấn thương, xung huyết:**

|           |    |
|-----------|----|
| – Xem cây |    |
| + Đại     | 19 |
| + Náng    | 39 |

## **24. Các bài thuốc chữa hôi miệng**

|             |    |
|-------------|----|
| – Xem cây   |    |
| + Hương nhu | 29 |

+ Trầu không 58

**25. Các bài thuốc chữa di, hoạt, mộng tinh (thần kinh suy nhược):**

- Xem cây  
+ Kim anh 33

+ Sen 43

+ Súng 47

**26. Các bài thuốc chữa viêm ruột mạn tính:**

- Xem cây  
+ Súng 47

**27. Các bài thuốc trị phì đại tuyến tiền liệt lành tính:**

- Xem cây: [downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)  
+ Trinh nữ hoàng cung 63

**28. Các bài thuốc chữa viêm chân răng có mủ:**

- Xem cây  
+ Sử quân tử 49  
+ Trầu không 58

**29. Các bài thuốc trị trẻ em sơ sinh hăm bẹn, hăm nách, hăm cổ:**

- Xem cây  
+ Trầu không 58

**30. Các bài thuốc trị u xơ tử cung**

- Xem cây:  
+ Trinh nữ hoàng cung 63

## MỤC LỤC

|                   | <i>Trang</i> |
|-------------------|--------------|
| Cùng bạn đọc      | 3            |
| Cây hoa cây thuốc | 5            |
| 1. Actisô         | 5            |
| 2. Cam thảo dây   | 7            |
| 3. Cúc hoa vàng   | 9            |
| 4. Dành dành      | 12           |
| 5. Dâm bụt        | 15           |
| 6. Dừa cạn        | 17           |
| 7. Đại            | 19           |
| 8. Đinh lăng      | 21           |
| 9. Hoa hoè        | 23           |
| 10. Hoa hồng bạch | 25           |
| 11. Hoa nhài      | 27           |
| 12. Hương nhu     | 29           |
| 13. Huyết dụ      | 31           |
| 14. Kim anh       | 33           |
| 15. Lựu           | 35           |
| 16. Mạch môn      | 37           |
| 17. Náng          | 39           |
| 18. Phù dung      | 41           |



[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

|                                         |    |
|-----------------------------------------|----|
| 19. Sen                                 | 43 |
| 20. Súng                                | 47 |
| 21. Sử quân tử                          | 49 |
| 22. Thiên môn                           | 52 |
| 23. Thiên lý                            | 54 |
| 24. Trắc bá                             | 56 |
| 25. Trầu không                          | 58 |
| 26. Trường sinh                         | 61 |
| 27. Trinh nữ hoàng cung                 | 63 |
| 28. Vạn niên thanh                      | 66 |
| 29. Xạ can                              | 68 |
| 30. Bảng tra cứu các bài thuốc ứng dụng | 71 |



[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

**NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC**

## **CÂY HOA - CÂY THUỐC**

***Chịu trách nhiệm xuất bản***

**HOÀNG TRỌNG QUANG**

[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

***Biên tập:*** BS. NGUYỄN THỊ TỐT

***Sửa bản in:*** BS. NGUYỄN THỊ TỐT

***Trình bày bìa:*** CHU THUỶ LINH

***Kt vi tính:*** BÙI THỊ THƯƠNG



[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

---

In 1.000 cuốn, khổ 13 x 19cm tại Xưởng in Nhà xuất bản Y học.  
Giấy phép xuất bản số: 686-97/XB-QLXB ngày 6/02/2004.  
In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2005.

*Tìm đọc:*

- ❖ *Cây rau - Cây thuốc*
- ❖ *Cây quả - Cây thuốc*
- ❖ *Cây hoa chữa bệnh*
- ❖ *Cây thuốc gia đình*



[downloadsachmienphi.com](https://downloadsachmienphi.com)

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

¥017 206

**NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC**

Địa chỉ: 352 Đội Cấn - Ba Đình - Hà Nội

Điện thoại: 04.7625934 - 7627819 - Fax: 84.4.7625923

E-mail: [xuatbanyhoc@netnam.vn](mailto:xuatbanyhoc@netnam.vn)



MS 61 - 619 97 - 2004  
YH - 2005

**GIÁ: 12.000Đ**